

**Các bạn sử dụng database HistoricalEvents cho 4 câu dưới đây**

**Câu 1:**

Viết truy vấn liệt kê tên những quốc gia (**CountryName**) không có bất kì sự kiện nào tương ứng.

**Câu 2:**

Viết truy vấn hiển thị tên quốc gia (**Country Name**) và số lượng sự kiện (**Number of Events**) xảy ra từ năm 1990 trở về sau. Kết quả hiển thị những quốc gia có số lượng sự kiện lớn hơn hoặc bằng 5.

**Câu 3:**

Viết truy vấn hiển thị thông tin theo bảng sau:

	EventDate	Decade	CountryName	EventName
1	Sunday, 25 June 1950	50s	World	Korean War starts
2	Monday, 27 July 1953	50s	World	End of the Korean War
3	Friday, 19 June 1970	70s	UK	Edward Heath becomes Prime Minister
4	Thursday, 30 July 1970	70s	UK	Damages awarded to Thalidomide victims
5	Sunday, 28 May 1972	70s	UK	Duke of Windsor (ex-King Edward VIII) dies
6	Saturday, 6 October 1973	70s	World	Yom Kippur War
7	Wednesday, 30 April 1975	70s	United States	End of Vietnam war

Decade: thập niên, ví dụ từ năm 1990 đến 1999 là thập niên 90 hay 90s

Kết quả hiển thị chỉ lấy những sự kiện từ năm 1975 về trước và tên sự kiện (**EventName**) có từ “War” bên trong.

**Câu 4:**

Viết truy vấn liệt kê tên sự kiện (**EventName**), ngày diễn ra sự kiện đó (**EventDate**) và tên quốc gia (**CountryName**) sao cho tất cả các sự kiện diễn ra sau ngày gần nhất mà sự kiện thế giới diễn ra (**CountryName** = “World”)